**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

1. **Thông tin tổng quát** 
   1. **Tên môn học: KẾ TOÁN THUẾ 1 - Mã môn học: ACCO1337**
   2. **Phương thức giảng dạy:**

☒ Trực tiếp ☐ Trực tuyến ☐ Kết hợp

* 1. **Ngôn ngữ giảng dạy:**

☒ Tiếng Việt ☐ Tiếng Anh ☐ Cả hai

* 1. **Thuộc khối kiến thức/kỹ năng**

☐ Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức chuyên ngành

☐ Kiến thức cơ sở ☐ Kiến thức bổ trợ

☒ Kiến thức ngành ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp

* 1. **Số tín chỉ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Số giờ tự học** |
| 3 | 2 | 1 | 3 (2,1,5) |

1. **Thông tin về môn học**
   1. **Môn học điều kiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn học điều kiện** | **Mã môn học** |
| 1. 1. | Môn tiên quyết |  |
|  | Không yêu cầu môn học tiên quyết |  |
| 1. 2. | Môn học trước |  |
|  | KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 4 | ACCO1336 |
| 3. | Môn học song hành |  |
|  | Không yêu cầu môn học song hành |  |

* 1. **Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu môn học** | **Chuẩn đầu ra môn học** | |
| CO1 | CLO1: | Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về kế toán, về thuế, về Quản lý thuế |
| CLO2: | Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu. |
| CLO3: | Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về thuế Tiêu thụ đặc biệt. |
| CLO4: | Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về thuế Bảo vệ môi trường. |
| CLO5: | Trình bày các văn bản pháp quy hiện hành về thuế Giá trị gia tăng |
| CO2 | CLO6: | Trình bày các nội dung cơ bản thuộc các văn bản pháp qui liên quan đến thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu vào doanh nghiệp. |
| CLO7: | Trình bày các nội dung cơ bản thuộc các văn bản pháp qui liên quan đến thuế Tiêu thụ đặc biệt vào doanh nghiệp |
| CLO8: | Trình bày các nội dung cơ bản thuộc các văn bản pháp qui liên quan đến thuế Bảo vệ môi trường vào doanh nghiệp |
| CLO9: | Trình bày các nội dung cơ bản thuộc các văn bản pháp qui liên quan đến thuế Giá trị gia tăng vào doanh nghiệp |
| CO3 | CLO10: | Trình bày cách thức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán liên quan đến các nghiệp vụ về thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu. |
| CLO11: | Trình bày cách thức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán liên quan đến các nghiệp vụ về thuế Tiêu thụ đặc biệt |
| CLO12: | Trình bày cách thức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán liên quan đến các nghiệp vụ về thuế Bảo vệ môi trường. |
| CLO13: | Trình bày cách thức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán liên quan đến các nghiệp vụ về thuế Giá trị gia tăng |
| CO4 | CLO14: | Đánh giá rủi ro và cơ hội trong áp dụng chính sách thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu. |
| CLO15: | Đánh giá rủi ro và cơ hội trong áp dụng chính sách thuế Tiêu thụ đặc biệt. |
| CLO16: | Đánh giá rủi ro và cơ hội trong áp dụng chính sách thuế Bảo vệ môi trường |
| CLO17: | Đánh giá rủi ro và cơ hội trong áp dụng chính sách thuế Giá trị gia tăng |
| CO5 | CLO18: | Giải thích cơ sở trình bày thông tin về thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu trên BCTC. |
| CLO19: | Giải thích cơ sở trình bày thông tin về thuế Tiêu thụ đặc biệt trên BCTC và thực hiện kê khai, lập báo cáo thuế Tiêu thụ đặc biệt định kỳ |
| CLO20: | Giải thích cơ sở trình bày thông tin về thuế Bảo vệ môi trường trên BCTC và thực hiện kê khai, lập báo cáo thuế Bảo vệ môi trường định kỳ. |
| CLO21: | Giải thích cơ sở trình bày thông tin về thuế Giá trị gia tăng trên BCTC và thực hiện kê khai, lập báo cáo thuế GTGT định kỳ |
| CO6 | CLO22: | Tham gia tích cực vào việc trao đổi trên lớp và trên hệ thống LMS. |
| CLO23: | Hoàn thành công việc được giao hiệu quả và đúng thời gian. |

* 1. **Đánh giá môn học**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **Thời điểm** | **CĐR môn học** | **Tỷ lệ %** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| A1. Đánh giá quá trình | A.1.1 Các bài tập và thảo luận trên LMS | Suốt quá trình học | Toàn bộ | 10% |
| A.1.2 Các bài tập cá nhân | Toàn bộ | 10% |
| A.1.3 Bài tập nhóm/ thuyết trình | Toàn bộ | 10% |
| A.1.4 Chuyên cần |  | 10% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***40%*** |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | A.2.1 Kiểm tra giữa kỳ: hình thức trắc nghiệm + Tự luận | Sau chương 4 | CLO1-CLO8 | 10% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***10%*** |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | A.3.1 Kiểm tra cuối kỳ: hình thức trắc nghiệm + Tự luận | Sau khi kết thúc môn học | Toàn bộ | 50% |
| **Tổng cộng** |  |  | **50%** |
| **Tổng cộng** | |  |  | **100%** |

* 1. **Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi**  **học** | **Nội dung** | **CĐR môn học** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** | **Tài liệu chính và tài liệu tham khảo** |
| 1 | Chương 1. Tổng quan về kế toán và thuế  1.1 Tổng quan về kế toán  1.2 Tổng quan về thuế  1.3 Tổng quan về quản lý thuế  1.4 Sử dụng các công cụ để lập báo cáo kế toán  1.5 Các văn bản pháp quy. | CLO4.1 CLO7.3  CLO15.2 | Học lý thuyết Chương 1: Tổng quan về kế toán và thuế | A.1.1 | [1] Chương 1 |
| 2 | Chương 2. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu  2.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến phương pháp xác định nghĩa vụ thuế xuất khẩu, nhập khẩu.  2.2 Phương pháp tính thuế.  2.3 Kê khai, nộp thuế.  2.4 Hoàn thuế.  2.5 Tổ chức chứng từ và ghi nhận thuế XK - NK trên sổ kế toán | CLO6.3 CLO7.3  CLO8.2 | Học lý thuyết Chương 2: Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu | A.1.2 | [1] Chương 6 |
| 3 | 2.6 Trình bày thông tin thuế xuất khẩu, nhập khẩu trên báo cáo tài chính  2.7 Rủi ro và cơ hội về thuế xuất khẩu, nhập khẩu tại doanh nghiệp.  Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến phương pháp xác định nghĩa vụ thuế tiêu thụ đặc biệt.  3.2 Ghi nhận và trình bày thuế tiêu thụ đặc biệt trên sổ và báo cáo tài chính | CLO4.1 CLO9.1  CLO9.3 CLO14.2  CLO15.2 CLO4.1  CLO6.3 CLO7.3  CLO8.2 CLO9.1 | Học lý  thuyết Chương 2: Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu  Học lý thuyết Chương 3: Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt | A.1.1  A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 6  [1] Chương 5 |
| 4 | Chương 3: Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.3 Nhận diện được những rủi ro và cơ hội về thuế tiêu thụ đặc biệt  3.4 Lập tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt. | CLO9.3 CLO14.2  CLO15.2 | Học lý thuyết Chương 3: Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt | A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 5 |
| 5 | Ôn tập Chương 1, 2 |  | Giảng viên sửa bài tập và giải đáp thắc mắc chương 1, 2 | A.1.2 |  |
| 6 | Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường  4.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến phương pháp xác định nghĩa vụ thuế bảo vệ môi trường.  4.2 Ghi nhận và trình bày thuế tiêu thụ đặc biệt trên sổ và báo cáo tài chính | CLO4.1 CLO6.3  CLO7.3 CLO8.2  CLO9.1 | Học lý thuyết Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường | A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 7 |
| 7 | Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường  4.3 Những rủi ro và cơ hội về thuế bảo vệ môi trường.  4.4 Lập tờ khai thuế bảo vệ môi trường | CLO9.3 CLO14.2  CLO15.2 | Học lý thuyết Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường | A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 7 |
| 8 | Ôn tập Chương 3, 4 |  | Giảng viên sửa bài tập và giải đáp thắc mắc chương 3, 4 | A.1.1  A.1.2 |  |
| 9 | Kiểm tra giữa kỳ |  | Kiểm tra giữa kỳ |  |  |
| 10 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến phương pháp xác định nghĩa vụ thuế tiêu thụ đặc biệt. | CLO6.3 CLO7.3  CLO8.2 CLO9.1 | Học lý thuyết Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng | A.1.1 | [1] Chương 2 |
| 11 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.2 Tổ chức hệ thống chứng từ  5.3 Ghi nhận và trình bày thuế giá trị gia tăng trên sổ và báo cáo tài chính | CLO4.1 CLO6.3  CLO7.3 CLO8.2 CLO9.1 | Học lý thuyết Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng | A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 2 |
| 12 | 5.4 Rủi ro đối với thuế giá trị gia tăng đầu ra, đầu vào, quyết toán thuế.  Thảo luận và bài tập trắc nghiệm chương 5 | CLO9.3 | Học lý thuyết Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng. | A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 2 |
| 13 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  (tiếp theo)  5.5 Lập tờ khai thuế giá trị gia tăng | CLO9.3 CLO14.2  CLO15.2 | Học lý thuyết Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng. | A.1.1  A.1.2 | [1] Chương 2 |
| 14 | Ôn tập |  | Giảng viên ôn tập và giải đáp thắc mắc môn học | A.1.1  A.1.2 |  |

* 1. **Quy định của môn học**

Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra đúng hạn.

- Quy định về cấm thi: Theo quy định của trường, cụ thể vắng mặt quá 20% thời gian lên lớp quy định đối với môn học.

- Nội quy lớp học

* Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao.
* Đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu.
  + Hoàn thành các bài tập về nhà.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **Hồ Hữu Thụy** | **Giảng viên biên soạn**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **Nguyễn Thị Hồng Hạnh** |